

Số: 48/2024/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 25 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1983. CCCD số: 001083042305 do Cục Cảnh sát cấp ngày 16/4/2021.

Nơi ĐKTT: Thôn KB, xã TX, huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984. CCCD số 001184035235 do Cục Cảnh sát cấp ngày 07/5/2023.

Nơi ĐKTT: Thôn KB, xã TX, huyện TT, TP Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 11 đường MM, thôn TL, xã CD, thị xã ST, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 20/12/2007 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 17/8/2009.

Giao cả hai con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của các cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N trong thời gian anh T không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công nợ: Anh T, chị N không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017726 ngày 27/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã TX, huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết